

Số: /BC-STC

Điện Biên, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO

**Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp vào dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động và phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp năm ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý và sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đầu tư xây dựng;

Thực hiện Nghị quyết số 156/NQ-TTHĐND ngày 08/11/2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2024; Công văn số 5061/UBND-NC ngày 11/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc

phân công xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Tài chính đã xây dựng dự thảo: Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh “*Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động và phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên*” và tổng hợp nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia của các đơn vị gửi Sở Tư pháp thẩm định.

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 2305/BC-STP ngày 21/11/2024 thẩm định dự thảo Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước của cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Điện Biên, Sở Tài chính giải trình, tiếp thu các ý kiến thẩm định như sau:

Số thứ tự	Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp	Ý kiến giải trình, tiếp thu của Sở Tài chính
1	<b>Về tên gọi; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết</b>	
1.1	Về tên gọi của dự thảo Nghị quyết, đề nghị sửa như sau để bảo đảm phù hợp với thẩm quyền được giao tại điểm b khoản 2 Điều 5 và điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP “Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động và phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên”.	Sở Tài chính tiếp thu và chỉnh sửa.
1.2	Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết, đề nghị Sở Tài chính chỉnh sửa như sau nội dung được ngắn gọn, không trùng lặp: <b>“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</b> Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động và phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã	Sở Tài chính tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo Nghị quyết. Riêng, khoản 4 Điều 2 (Đối tượng áp dụng) đề nghị được giữ và chỉnh sửa tại dự thảo Nghị quyết để đảm bảo theo khoản 4 Điều 2 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24/10/2024 của Chính phủ; mặt khác để thống nhất tên gọi chung của các cơ quan,

	<p>đầu tư xây dựng sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 và điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đầu tư xây dựng.</p> <p><b>Điều 2. Đối tượng áp dụng</b></p> <p>Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội.</li> <li>2. Các đơn vị sự nghiệp công lập.</li> <li>3. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.”.</li> </ol>	<p>đơn vị được quy định trong nội dung Điều 3 và Điều 4 của dự thảo Nghị quyết (ý kiến này đã được Ban Pháp chế - HĐND tỉnh có ý kiến tại Văn bản số 86/CV-BPC ngày 20/11/2024 và Sở Tài chính đã tiếp thu, chỉnh sửa)</p>	
2	<b>Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật</b>		
2.1	<b>Đối với dự thảo Nghị quyết</b>	<p>a) Điều 3 Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu điều chỉnh lại quy định thẩm quyền cho các chủ thể là cá nhân (Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã) vì chưa phù hợp với quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP “Cơ quan có thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều này chịu trách nhiệm về sự cần thiết, sự phù hợp với nguyên tắc, tiêu chí, đảm bảo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định; chịu trách nhiệm về hồ sơ rà soát để ban hành theo thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, tiết kiệm, hiệu quả (Mẫu quyết định phê duyệt tại Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định</p>	<p>Đã tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo Nghị quyết</p>

	<p>này).”; theo đó, chủ thể có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị là cơ quan mà không phải là người đứng đầu cơ quan, đơn vị.</p> <p>Ngoài ra, tên gọi Điều 3 đề nghị sửa như sau để nội dung được ngắn gọn: “Điều 3. Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị.”.</p> <p>b) Điều 4 Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng, đề nghị xem xét điều chỉnh quy định phân cấp cho các chủ thể là cá nhân (Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị (dự toán cấp I); Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã) vì chưa phù hợp với khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 “Căn cứ vào yêu cầu công tác, khả năng thực hiện và điều kiện, tình hình cụ thể của địa phương, cơ quan nhà nước ở trung ương và địa phương được quyền phân cấp cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan nhà nước cấp dưới thực hiện một cách liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của mình, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”; theo đó, chủ thể được phân cấp là cơ quan mà không phải là người đứng đầu cơ quan, đơn vị.</p> <p>Ngoài ra, đề nghị sửa tên Điều 4 như sau để nội dung được ngắn gọn: “Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.”.</p>	
2.2	<p><b><u>Đối với dự thảo Tờ trình</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề nghị sửa tên Tờ trình theo mẫu số 03 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 59/2024/NĐ-CP và thống nhất với tên gọi của dự thảo Nghị quyết đã đề nghị sửa tại điểm a Khoản 2 Báo cáo này.</li> <li>- Tại Khoản 2 mục IV (Nội dung cơ bản của Nghị quyết) dự thảo Tờ trình, đề nghị Sở Tài chính luận giải thêm cơ sở để xây dựng thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động và phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng sử dụng nguồn chi thường xuyên</li> </ul>	<p>Đã tiếp thu chỉnh sửa tên gọi của Tờ trình. Riêng, Khoản 2 mục IV, Sở Tài chính bổ sung để luận giải nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết; Cơ sở để xây dựng dự thảo Nghị quyết đã được bổ sung tại Điểm 2 (Cơ sở thực tiễn), Mục 1, dự thảo Tờ trình.</p>

	ngân sách nhà nước của cơ quan, đơn vị tại dự thảo Nghị quyết làm căn cứ để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định	
<b>3</b>	<b>Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản</b>	
3.1	<p>Phần căn cứ pháp lý, đề nghị Sở Tài chính bổ sung căn cứ “Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ”.</p> <p>Sửa nội dung “Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban ... Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp” như sau để nội dung được đầy đủ “Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Dự thảo Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.”.</p>	Sở Tài chính tiếp thu và chỉnh sửa
3.2	Điều 3, đề nghị rà soát thống nhất sử dụng cụm từ “Ngân sách huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là cấp huyện)”; “ngân sách xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã); đồng thời không quy định lại các cụm từ này tại Điều 4 vì đã được quy định gọi chung tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết.	Sở Tài chính tiếp thu và chỉnh sửa
3.3	Phần Nơi nhận, đề nghị sửa cơ quan nhận văn bản “Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh” như sau để	Sở Tài chính tiếp thu và chỉnh sửa

	bảo đảm chính xác “Trung tâm Thông tin - Hội nghị - Nhà khách tỉnh”.	
3.4	Ngoài ra, đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục rà soát các lỗi chính tả, thể thức, kỹ thuật trình bày để phù hợp với quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP.	Sở Tài chính tiếp thu và đã rà soát văn bản.

Trên đây là Báo cáo giải trình, tiếp thu của Sở Tài chính đối với ý kiến tham gia góp ý, thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh và gửi Sở Tư pháp theo quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

**Noi nhận:**

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, ĐT.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Tiến Dũng**